

Số: 232/KL-TTH

Củ Chi, ngày 25 tháng 3 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng
do Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi làm chủ đầu tư

Thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTH ngày 24/10/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng do Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) thị trấn Củ Chi làm Chủ đầu tư, từ ngày 31/10/2023 đến ngày 09/12/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND thị trấn Củ Chi.

Xét Báo cáo ngày 07/3/2024 của Đoàn thanh tra việc thực hiện các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng do UBND thị trấn Củ Chi làm chủ đầu tư, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thị trấn Củ Chi là trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện Củ Chi, có vị trí tiếp giáp: Phía Đông giáp xã Tân Thông Hội, Phước Vĩnh An, các phía còn lại tiếp giáp xã Tân An Hội. Có tổng diện tích tự nhiên 379,40 ha, được chia thành 8 khu phố với 67 tổ dân phố với 7.541 hộ, có 28.459 nhân khẩu.

Ngày 14/3/2019, UBND Thành phố ban hành Công văn số 885/UBND-KT về việc phê duyệt các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mang tính chất cấp bách trên địa bàn thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi giai đoạn 2019 - 2020.

Căn cứ việc phân bổ vốn từ ngân sách Thành phố về ngân sách Huyện (vốn xây dựng các công trình cấp bách trên địa bàn thị trấn Củ Chi), UBND huyện cấp vốn cho UBND thị trấn làm chủ đầu tư để triển khai thực hiện các 04 công trình đã được UBND Thành phố phê duyệt:

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân;
- Công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A;
- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5;
- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về trình tự, thủ tục đầu tư và việc thẩm định, phân bổ nguồn vốn đầu tư:

Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, đường 12A, công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8 là bốn trong các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mang tính cấp bách trên địa

bàn thị trấn Củ Chi giai đoạn 2019 - 2020, được phê duyệt tại Công văn số 885/UBND-KT ngày 14/3/2019 của UBND Thành phố.

Ngày 31/12/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 12132/QĐ-UBND về giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 - nguồn vốn ngân sách Thành phố phân cấp (vốn xây dựng các công trình cấp bách trên địa bàn thị trấn Củ Chi).

Trên cơ sở đề nghị của UBND thị trấn và kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Phòng Quản lý đô thị huyện, UBND huyện ban hành các Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng, Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với 04 dự án, trong đó xác định tổng mức đầu tư của từng dự án, cụ thể:

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân: Có tổng mức đầu tư của dự án là **4.807.149.000 đồng** (Quyết định 9668/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện), sau đó được điều chỉnh thành **4.792.400.000 đồng** (Quyết định 3938/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND huyện) và điều chỉnh thành **4.621.939.000 đồng** (Quyết định 16009/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND huyện) trong đó: Nguồn vốn Ngân sách Thành phố phân cấp cho huyện (vốn Ngân sách Thành phố phân cấp hỗ trợ có mục tiêu) là 4.616.739.000 đồng và vốn dân đóng góp bằng tiền mặt là 5.200.000 đồng;

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A: Có tổng mức đầu tư của dự án là **7.744.309.000 đồng** (Quyết định 9654/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện), sau đó được điều chỉnh thành **7.411.173.000 đồng** (Quyết định 3993/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND huyện) trong đó: Nguồn vốn Ngân sách Thành phố phân cấp cho huyện (vốn Ngân sách Thành phố phân cấp hỗ trợ có mục tiêu) là 7.397.123.000 đồng và vốn dân đóng góp bằng tiền mặt là 14.050.000 đồng;

- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5: Có tổng mức đầu tư của dự án là **1.323.834.000 đồng** từ nguồn vốn Ngân sách Thành phố phân cấp cho huyện;

- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8: Có tổng mức đầu tư của dự án là **1.253.857.000 đồng** từ nguồn vốn Ngân sách Thành phố phân cấp cho huyện.

Qua kiểm tra các hồ sơ pháp lý nhận thấy: UBND thị trấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng "*Công trình xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất)*"; nội dung các báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định tại Điều 55 Luật Xây dựng năm 2014.

2. Về trình tự lập và duyệt, thẩm quyền phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu:

UBND thị trấn căn cứ vào mục tiêu, phạm vi công việc, dự toán được duyệt có thực hiện dự thảo hợp đồng và tiến hành thương thảo hoàn thiện hợp đồng trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo trình tự quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ

quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Việc ký kết hợp đồng phù hợp với quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và biên bản thương thảo hợp đồng.

3. Việc thực hiện pháp luật về đấu thầu:

UBND thị trấn ban hành các quyết định chỉ định thầu và quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu xây lắp.

UBND thị trấn lựa chọn hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, phương thức lựa chọn nhà thầu 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ đối với các gói thầu xây lắp theo quy định tại Điều 20, 28, 60 Luật Đấu thầu năm 2013. Việc thực hiện quy trình đấu thầu đảm bảo nội dung, trình tự thủ tục, thời gian quy định tại Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và quy định tại Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

UBND thị trấn lựa chọn hình thức chỉ định thầu và thực hiện quy trình chỉ định thầu rút gọn đối với các gói thầu còn lại theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ (trong hạn mức chỉ định thầu theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP “*Không quá 500 triệu đồng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ công; không quá 01 tỷ đồng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp, mua thuốc, vật tư y tế, sản phẩm công*”).

4. Về các hợp đồng thực hiện:

UBND thị trấn thực hiện việc thương thảo và ký các hợp đồng giữa chủ đầu tư và các nhà thầu theo quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng. Đối với các hợp đồng xây lắp, theo nội dung hợp đồng đã ký kết, UBND thị trấn có yêu cầu nhà thầu trúng thầu thực hiện nộp thư bảo lãnh để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của mình trong thời gian thực hiện hợp đồng.

5. Về nghiệm thu và thanh quyết toán:

5.1. Kiểm tra hiện trạng thực tế thi công:

5.1.1. Đối với công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân:

Qua kết quả kiểm tra thực tế các hạng mục công việc liên quan đến các công trình và bản vẽ thiết kế được duyệt, đối chiếu theo hợp đồng xây lắp và theo số liệu đơn vị thi công đã quyết toán với UBND thị trấn, xác định tổng giá trị các hạng mục không thực hiện, thực hiện chưa đầy đủ qua kiểm tra thực tế chênh lệch so với hồ sơ quyết toán là **51.721.874 đồng** (*chi tiết đính kèm Phụ lục 1*).

5.1.2. Đối với công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A:

Qua kết quả kiểm tra thực tế các hạng mục công việc liên quan đến các công trình và bản vẽ thiết kế được duyệt, đối chiếu theo hợp đồng xây lắp và

theo số liệu đơn vị thi công đã quyết toán với UBND thị trấn ghi nhận **không có chênh lệch** so với hồ sơ quyết toán.

5.1.3. Đối với công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8:

Qua kết quả kiểm tra thực tế các hạng mục công việc liên quan đến 02 công trình và bản vẽ thiết kế được duyệt, đối chiếu theo hợp đồng xây lắp và theo số liệu đơn vị thi công đã quyết toán với UBND thị trấn, xác định tổng giá trị các hạng mục không thực hiện, thực hiện chưa đầy đủ qua kiểm tra thực tế chênh lệch so với hồ sơ quyết toán với tổng số tiền là **17.944.776 đồng**, trong đó: Chênh lệch thiếu tại công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 là 10.208.776 đồng và chênh lệch thiếu tại công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8 là 7.736.000 đồng (*chi tiết đính kèm Phụ lục 2*).

5.2. Kiểm tra việc nghiệm thu:

Trước khi ký hợp đồng với đơn vị thi công, UBND thị trấn có tiến hành thương thảo chủng loại vật liệu thi công để làm cơ sở kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư đưa vào công trình theo các quy định tại Mục 2 Nghị định 37/2015/NĐ-CP.

Khi thực hiện, đơn vị thi công có lập Nhật ký công trình và đơn vị tư vấn giám sát kiểm tra xác nhận theo tiến độ thời gian thực hiện công việc của đơn vị thi công.

Việc thực hiện nghiệm thu các gói thầu đều có lập biên bản nghiệm thu:

- Đối với gói thầu xây lắp công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8: UBND thị trấn không lập Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình trước khi gửi báo cáo đề nghị Phòng Quản lý đô thị huyện kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng mà thực hiện lập biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình sau khi Phòng Quản lý đô thị huyện ban hành thông báo chấp thuận kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng tại Thông báo số 4962/QLĐT-XD ngày 18/11/2021 (Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5), Thông báo số 5054/QLĐT-XD ngày 23/11/2021 (Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8). Đối chiếu kết quả kiểm tra hiện trạng công trình với hồ sơ thi công đã được quyết toán là có chênh lệch thiếu về khối lượng so với thiết kế được duyệt và Biên bản nghiệm thu xác nhận của chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát và đơn vị thi công dẫn đến nghiệm thu không đúng khối lượng, hậu quả là thanh toán sai khối lượng thi công thực tế với tổng số tiền là **17.944.776 đồng**.

- Đối với gói thầu nâng cấp, sửa chữa đường Trần Thị Ngân: Đối chiếu kết quả kiểm tra hiện trạng công trình với hồ sơ thi công đã được quyết toán là có chênh lệch thiếu về khối lượng so với thiết kế được duyệt và Biên bản nghiệm thu xác nhận của UBND thị trấn, đơn vị tư vấn giám sát và đơn vị thi công dẫn đến nghiệm thu không đúng khối lượng, hậu quả là thanh toán sai khối lượng thi công thực tế với tổng số tiền là **51.721.874 đồng**.

Liên quan các biên bản nghiệm thu không đúng khối lượng dẫn đến việc thanh toán sai khối lượng thi công thực tế công trình nêu trên, có một phần trách

nhiệm của Phòng Quản lý đô thị huyện khi phát hiện phần sơn tim đường, vạch người đi bộ; biển báo giao thông và biển báo tên đường chưa thực hiện, Phòng Quản lý đô thị huyện không ban hành văn bản không chấp thuận kết quả nghiệm thu mà lại ban hành Thông báo số 10172/PQLĐT ngày 28/12/2022 chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng của UBND thị trấn đối với công trình nâng cấp, sửa chữa đường Trần Thị Ngân, là thực hiện không đúng theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (gọi tắt Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

Như vậy, tổng số tiền, UBND thị trấn ký xác nhận các biên bản nghiệm thu không đúng khối lượng dẫn đến việc thanh toán sai khối lượng thi công thực tế là **69.666.650 đồng** (trong đó, chênh lệch tại công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8 là **17.944.776 đồng** và chênh lệch tại công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân là **51.721.874 đồng**).

5.3. Kiểm tra việc thanh quyết toán:

- Việc thanh toán tiền: Tại thời điểm ngày 12/01/2023, UBND thị trấn còn nợ tiền như sau: Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, còn nợ số tiền 192.234.283 đồng; Công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A, còn nợ số tiền 16.130.171 đồng; Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5, còn nợ số tiền 276.000 đồng; Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8, còn nợ số tiền 262.000 đồng. Đến ngày 06/3/2024, UBND thị trấn thanh toán xong nợ tại 02 công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8. Riêng 02 tuyến đường giao thông, còn nợ chi phí quản lý dự án của UBND thị trấn với tổng số tiền 19.250.000 đồng, trong đó: công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, còn nợ số tiền 5.200.000 đồng (*Mục 1 Phụ lục 2 đính kèm*); công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A, còn nợ số tiền 14.050.000 đồng (*Mục 2 Phụ lục 2 đính kèm*).

- Việc xuất hóa đơn: UBND thị trấn tổ chức nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng kèm theo Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán có xác nhận của UBND thị trấn (chủ đầu tư) và nhà thầu. Các đơn vị đều xuất hóa đơn làm cơ sở để UBND thị trấn thanh toán. Tuy nhiên, các đơn vị gồm: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Giao thông số 10 (gọi tắt là Công ty Giao thông số 10), Công ty TNHH Kỹ thuật công nghệ xây dựng Sài Gòn (gọi tắt là Công ty Sài Gòn), Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng B.M.C (gọi tắt là Công ty B.M.C), Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Ba Lê Bảy (gọi tắt là Công ty Ba Lê Bảy), Công ty TNHH Xây dựng Nhân Trần (gọi tắt là Công ty Nhân Trần), Công ty TNHH Xây dựng đường điện Liên Tỉnh (gọi tắt là Công ty Liên Tỉnh), Công ty Bảo hiểm Bảo Long Sài Gòn (gọi tắt là Công ty Bảo Long Sài Gòn), Công ty TNHH Xây dựng công trình điện thương mại Bình Minh (gọi tắt là Công ty Bình Minh), Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Kiểm định công trình xây dựng Quang Huy (gọi tắt là Công ty Quang Huy) đều xuất hoá đơn sau ngày hoàn thành việc cung

ứng dịch vụ, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- Việc quyết toán: Trên cơ sở báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND huyện ban hành các Quyết định phê duyệt quyết toán công trình. Qua kiểm tra hồ sơ quyết toán 04 công trình, ghi nhận thời gian lập hồ sơ quyết toán công trình đảm bảo trong thời gian 04 tháng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước.

III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

1. Nhận xét:

Qua kết quả thanh tra, UBND thị trấn với vai trò là chủ đầu tư đã triển khai thực hiện các công trình đúng theo các quy định về quản lý đầu tư. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, UBND thị trấn vẫn còn một số sai sót cần phải nghiêm túc chấn chỉnh trong thời gian tới, cụ thể như phần kết luận dưới đây.

2. Kết luận:

2.1. Về trình tự, thủ tục đầu tư và việc thẩm định, phân bổ nguồn vốn đầu tư:

Căn cứ Quyết định số 12132/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện về giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2020, trong đó phân bổ nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, đường 12A, công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8, UBND thị trấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với các công trình trên đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; nội dung các báo cáo kinh tế kỹ thuật phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Xây dựng năm 2014.

2.2. Việc thực hiện pháp luật về đấu thầu

Trên cơ sở quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng các công trình, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, UBND thị trấn có quyết định chỉ định thầu và quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu xây lắp.

UBND thị trấn lựa chọn hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, phương thức lựa chọn nhà thầu 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ đối với các gói thầu xây lắp là đúng theo quy định tại Điều 20, 28, 60 Luật Đấu thầu năm 2013. Việc thực hiện quy trình đấu thầu đảm bảo nội dung, trình tự thủ tục, thời gian quy định tại Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và quy định tại Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

UBND thị trấn lựa chọn hình thức chỉ định thầu và thực hiện quy trình chỉ định thầu rút gọn đối với các gói thầu còn lại là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

2.3. Việc thực hiện bảo đảm hợp đồng

UBND thị trấn thực hiện việc thương thảo và ký các hợp đồng với các nhà thầu là phù hợp với quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ. Đối với các hợp đồng xây lắp, theo nội dung hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu trúng thầu thực hiện nộp thư bảo lãnh để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của mình trong thời gian thực hiện hợp đồng theo đúng quy định.

2.4. Việc xuất hóa đơn thanh toán

Các đơn vị gồm: Công ty Giao thông số 10, Công ty Sài Gòn, Công ty B.M.C, Công ty Ba Lê Bảy, Công ty Nhân Trần, Công ty Liên Tỉnh, Công ty Bảo Long Sài Gòn, Công ty Bình Minh, Công ty Quang Huy xuất hóa đơn sau ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính. Sai sót này trách nhiệm thuộc về người đại diện theo pháp luật của các Công ty nêu trên, nhưng thiếu sót của chủ đầu tư là chưa kiên quyết yêu cầu các Công ty xuất hóa đơn đúng thời hạn.

2.5. Việc nghiệm thu, thanh toán

- Trước khi ký hợp đồng với đơn vị thi công, UBND thị trấn có tiến hành thương thảo chủng loại vật liệu thi công để làm cơ sở kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư đưa vào công trình là đảm bảo các quy định tại Mục 2 Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ. Khi thực hiện, đơn vị thi công có lập Nhật ký công trình và đơn vị tư vấn giám sát kiểm tra xác nhận theo tiến độ thời gian thực hiện công việc của đơn vị thi công.

- Việc thực hiện nghiệm thu các gói thầu đều có lập biên bản nghiệm thu. Tuy nhiên, UBND thị trấn không thực hiện nghiệm thu hoàn thành trước khi lập báo cáo hoàn thành công trình gửi Phòng Quản lý đô thị huyện là thực hiện chưa đúng trình tự quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP nên không phát hiện đơn vị thi công công trình không đúng khối lượng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, dẫn đến việc nghiệm thu không đúng khối lượng, hậu quả là thanh toán sai khối lượng thi công so với thực tế với tổng số tiền là **17.944.776 đồng**. Trách nhiệm thuộc về bà Huỳnh Thị Hồng Vân, Chủ tịch UBND thị trấn - Đại diện chủ đầu tư; Bà Nguyễn Ngọc Lam, Nguyên Phó Chủ tịch UBND thị trấn (nay là Chủ tịch UBND xã Phạm Văn Cội), ông Đoàn Thanh Tú, Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường thị trấn (trong việc kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình); Người đại diện theo pháp luật của Công ty Giao thông số 10 (tư vấn quản lý dự án) Công ty Nhân Trần (tư vấn giám sát), Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Bảo Ngân và Công ty Liên Tỉnh (xây lắp).

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, UBND thị trấn nghiệm thu không đúng khối lượng, dẫn đến thanh toán sai khối lượng thi công so

với thực tế với tổng số tiền là **51.721.874 đồng**. Trách nhiệm thuộc về bà Huỳnh Thị Hồng Vân, Chủ tịch UBND thị trấn - Đại diện chủ đầu tư; Bà Nguyễn Ngọc Lam, Nguyên Phó Chủ tịch UBND thị trấn (nay là Chủ tịch UBND xã Phạm Văn Cội), ông Đoàn Thanh Tú, Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường thị trấn (trong việc kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình); Người đại diện theo pháp luật của Công ty Giao thông số 10 (tư vấn quản lý dự án) Công ty TNHH Tư vấn Trần Nhân (tư vấn giám sát), Công ty TNHH MTV Xây dựng Tân Thịnh (xây lắp).

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 17 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định “*Nghiệm thu khi công việc chưa thực hiện hoặc nhiều hơn công việc thực tế thực hiện*” và thỏa thuận tại hợp đồng thi công thi đơn vị thi công (Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Bảo Ngân, Công ty Liên Tỉnh và Công ty TNHH MTV Xây dựng Tân Thịnh) phải nộp lại ngân sách khoản tiền nêu trên khi có quyết định thu hồi của người có thẩm quyền.

- Việc Phòng Quản lý đô thị ban hành 03 thông báo chấp thuận nghiệm thu hoàn thành 03 công trình xây dựng là chưa thực hiện đúng trình tự theo điểm b, khoản 6 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Trách nhiệm thuộc về:

+ Đối với công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5 và Khu phố 8 trách nhiệm thuộc về ông Lê Văn Thật, Trưởng Phòng Quản lý đô thị huyện; ông Nguyễn Thế Vinh, nguyên Chuyên viên Phòng Quản lý đô thị huyện (đã chuyển công tác đến Phòng Quản lý đô thị Quận 5);

+ Đối với công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân trách nhiệm thuộc về ông Võ Quốc Thái, Phó Trưởng Phòng Quản lý đô thị huyện, ông Trần Lê Phát, Chuyên viên Phòng Quản lý đô thị huyện.

- Năm 2022 và năm 2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định phê duyệt quyết toán 04 công trình nêu trên, nhưng đến tháng 01 năm 2024, UBND thị trấn vẫn chưa thanh lý các Hợp đồng đã ký kết do còn nợ tiền các đơn vị thi công, đơn vị thực hiện dịch vụ. Đến ngày 06/3/2024, UBND thị trấn đã tất toán nợ, trừ chi phí tư vấn quản lý dự án là chưa thanh toán cho UBND thị trấn với tổng số tiền 19.250.000 đồng (*khoản 2 Mục 1, khoản 2 Mục 2 Phụ lục 2 đính kèm*). Theo tiến độ thanh toán như trên, so với thời gian phải thanh toán theo Hợp đồng đã ký kết, UBND thị trấn còn chậm trong công tác thanh toán.

2.6. Việc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành

UBND thị trấn lập hồ sơ quyết toán trình phê duyệt các công trình trong thời gian 04 tháng, đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả kiểm tra, xác minh và kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra huyện ban hành kết luận với nội dung đề nghị như sau:

1. Chủ tịch UBND thị trấn Củ Chi

Tiếp tục phát huy những mặt làm được như kết quả kiểm tra, nhận xét và kết luận nêu trên cho những dự án đầu tư khác trên địa bàn thị trấn trong thời gian tới. Đồng thời, chấn chỉnh và khắc phục những sai sót cụ thể như sau:

- Thanh toán dứt điểm các gói thầu chưa hoàn thành thanh toán theo số liệu quyết toán được duyệt.

- Chấn chỉnh việc không yêu cầu các đơn vị thực hiện dịch vụ, đơn vị thi công xuất hóa đơn tại thời điểm 02 bên có văn bản xác nhận khối lượng thi công hoàn thành (Phụ lục 3b, 8b) theo đúng quy định pháp luật.

- Nghiêm túc khắc phục việc nghiệm thu, quyết toán chưa đúng khối lượng thi công hoàn thành theo hồ sơ thiết kế được duyệt. Có trách nhiệm thu hồi số tiền **69.666.650 đồng** nộp lại ngân sách Nhà nước khi có quyết định thu hồi của Chủ tịch UBND huyện, cụ thể:

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, có trách nhiệm thu hồi số tiền **51.721.874 đồng** từ Công ty TNHH MTV Xây dựng Tân Thịnh và nộp vào ngân sách nhà nước.

- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5, có trách nhiệm thu hồi số tiền **10.208.776 đồng** từ Công ty TNHH Xây dựng đường điện Liên Tỉnh và nộp vào ngân sách nhà nước.

- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8, có trách nhiệm thu hồi số tiền **7.736.000 đồng** từ Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Bảo Ngân và nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thu hồi số tiền **69.666.650 đồng** đối với UBND thị trấn nộp vào ngân sách Nhà nước do nghiệm thu, quyết toán chưa đúng khối lượng thi công hoàn thành theo hồ sơ thiết kế được duyệt, cụ thể:

- Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân, số tiền **51.721.874 đồng**;
- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5, số tiền **10.208.776**;
- Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8, số tiền **7.736.000 đồng**.

3. Trưởng Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì phối hợp với Chánh Thanh tra huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Thường trực UBND huyện kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân có sai phạm như đã kết luận phần trên.

4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện:

Trong thời gian 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành Kết luận thanh tra, thực hiện đăng tải Kết luận thanh tra lên cổng thông tin điện tử của UBND huyện Củ Chi trong thời gian ít nhất 15 ngày liên tục.

5. Thanh tra huyện

Tổ chức công khai Kết luận thanh tra trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và tổ chức kiểm tra việc thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Thanh tra Thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Trưởng Phòng Nội vụ huyện;
- Trưởng Phòng Quản lý đô thị huyện;
- Trưởng Phòng TC-KH huyện;
- Đoàn Thanh tra theo QĐ số 81/QĐ-TTH ngày 24/10/2023 của Chánh Thanh tra huyện;
- Chủ tịch UBND thị trấn Củ Chi;
- Lưu: VT, TTH.2.NTL.15.

CHÁNH THANH TRA



Huỳnh Văn Liêm

UBND HUYỆN CÚ CHI
THANH TRA HUYỆNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP
CÁC HẠNG MỤC CÓ KHỐI LƯỢNG THỰC TẾ KIỂM TRA
CHÊNH LỆCH SO VỚI HỒ SƠ QUYẾT TOÁN**

(công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5, Khu phố 8)
(Đính kèm Kết luận số 232/KL-TTH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện)

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Khối lượng quyết toán	Khối lượng kiểm tra	Chênh lệch	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (vnd)
I	VĂN PHÒNG KHU PHỐ 5						
1	Công tác ốp đá chân tường ngoài	m ²	12,6	6,24	6,36	764.460	4.861.966
2	Vách kính khung nhôm K2	m ²	2,52	0	2,52	2.121.750	5.346.810
Tổng chênh lệch Văn phòng Khu phố 5							10.208.776
II	VĂN PHÒNG KHU PHỐ 8						
1	Lắp đặt các loại đèn ống dài 1,2m, loại hộp đèn 02 bóng	bộ	5	3	2	555.000	1.110.000
2	Lắp đặt đèn trang trí áp trần D300	bộ	2	0	2	503.000	1.006.000
3	Lắp đặt quạt điện - quạt trần	bộ	6	2	4	1.219.000	4.876.000
4	Lắp đặt tủ điện	tủ	1	0	1	744.000	744.000
Tổng chênh lệch Văn phòng Khu phố 8							7.736.000
TỔNG CỘNG							17.944.776



UBND HUYỆN CỬ CHI
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BẢNG TỔNG HỢP
CÁC HẠNG MỤC CÓ KHỐI LƯỢNG THỰC TẾ KIỂM TRA
CHÊNH LỆCH SO VỚI HỒ SƠ QUYẾT TOÁN**

(Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân)

(Đính kèm Kết luận số 232/KL-TTH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện)

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng			Đơn giá (đồng)	Thành tiền chênh lệch (đồng)
			Quyết toán	Kiểm tra	Chênh lệch		
1	Vạch sơn 1.1 tại tim đường rộng 15cm, màu vàng	m ²	21,85	0,00	21,85	296.875	6.486.719
2	Vạch sơn 7.3, người đi bộ qua đường rộng 3m, màu trắng	m ²	67,20	0,00	67,20	295.457	19.854.710
3	Vạch sơn 7.6 báo hiệu gần đến vạch dành cho người đi bộ qua đường rộng 15cm, màu trắng.	m ²	10,81	0,00	10,81	309.457	3.345.230
4	Trụ 3.1m + Biển báo tam giác	Cái	7,00	3,00	4,00	1.582.632	6.330.528
5	Trụ 3.1m + Biển báo tên đường chữ hình chữ nhật	Cái	8,00	3,00	5,00	1.460.940	7.304.700
6	Biển báo tên đường chữ nhật	Cái	8,00	3,00	5,00	760.940	3.804.700
7	Bảo dưỡng cây xanh hiện hữu 90 ngày	cây/90 ngày	1,00	0,00	1,00	2.032.399	2.032.399
8	Trồng lại cây xanh	Cây	1,00	0,00	1,00	538.166	538.166
9	Đắp đất hữu cơ	m ³	0,72	0,00	0,72	638.541	459.750
10	Lắp đặt bồn cây	Cái	24,00	0,00	24,00	10.877	261.048
11	Ván khuôn	100m ²	0,0435	0,0000	0,0435	10.204.263	443.885
12	Lát gạch bê tông 40x20x10	m ²	1,44	0,00	1,44	169.363	243.883
13	Bê tông đúc sẵn M200) 8 cấu kiện	m ³	0,219	0,000	0,219	1.628.672	356.679
14	Vữa xi măng cát M75, dày 3cm	m ²	1,60	0,00	1,60	162.173	259.477
TỔNG CỘNG							51.721.874

20/02





BẢNG THEO DÕI CHI TIẾT CÔNG NỢ CÁC GÓI THẦU
(Đính kèm Kết luận số 32/KL-TTH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện)

PHỤ LỤC 3

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày 12/01/2024	
					Phải trả	Phải thu

Mục 1. Công trình nâng cấp sửa chữa đường Trần Thị Ngân

Tổng số						
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng Tân Thịnh	Xây dựng + hạng mục chung	4,158,360,715	3,966,126,432	192,234,283	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Giao thông số 10	Tư vấn quản lý dự án	51,921,000	51,921,000	0	0
			34,614,000	29,414,000	5,200,000	0
3	Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và Kiểm định CTXD Quang Huy	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	148,928,000	148,928,000	0	0
4	Công ty TNHH thiết kế xây dựng Đất Thép	Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng và dự toán	10,892,000	10,892,000	0	0
5	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Ba Lê Bầy	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT	11,929,000	11,929,000	0	0
6	Công ty TNHH tư vấn Trần Nhân	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	83,448,000	83,448,000	0	0
7	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Ba Lê Bầy	Tư vấn giám sát công tác khảo sát xây dựng	1,257,000	1,257,000	0	0
8	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long - Công ty bảo hiểm Bảo Long Sài Gòn	Bảo hiểm công trình	8,643,000	8,643,000	0	0
9	Phòng Quản lý đô thị huyện	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật	910,000	910,000	0	0



Handwritten signature

10	Phòng Tài chính kế hoạch huyện	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	23,710,000	23,710,000	0	0
11	Công ty TNHH TM DV XDĐ Trường Thành	Di dời, tái lập lưới điện	488,602,649	464,172,516	24,430,133	0
12	Công ty TNHH xây dựng công trình điện - TM Bình Minh	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế di dời, tái lập lưới điện	23,364,607	23,364,607	0	0
13	Công ty TNHH TM XDĐ Trường Thịnh	Tư vấn giám sát thi công hạng mục di dời tái lập lưới điện	18,058,459	18,058,459	0	0

Mục 2. Công trình nâng cấp sửa chữa đường 12A

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Phải trả	Phải thu
Tổng số						
1	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng T-Art	Xây lắp + hạng mục chung	6,607,564,815	6,591,434,644	16,130,171	0
2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng giao thông số 10	Tư vấn quản lý dự án	85,403,000	85,403,000	0	0
3	Ủy ban nhân dân Thị trấn Cù Chi	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	56,935,000	42,885,000	14,050,000	0
4	Công ty TNHH Thiết kế xây dựng Đất Thép	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	253,740,000	253,740,000	0	0
5	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Ba Lê Bảy	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT	21,986,000	21,986,000	0	0
6	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Ba Lê Bảy	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	23,412,000	23,412,000	0	0
7	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Ba Lê Bảy	Tư vấn giám sát khảo sát xây dựng	151,835,000	151,835,000	0	0
			1,633,000	1,633,000	0	0

Handwritten signature

8	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long - Công ty Bảo hiểm Bảo Long Sài Gòn	Bảo hiểm công trình	15,085,000	15,085,000	0	0
9	Phòng Quản lý đô thị huyện	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật	1,408,000	1,408,000	0	0
10	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	33,842,000	33,842,000	0	0
11	Công ty TNHH TM DV Xây dựng Điện Trường Thành	Xây lắp di dời, tái lập lưới điện	41,603,414	39,523,243	2,080,171	0
12	Công ty TNHH Xây dựng công trình điện - Thương mại Bình Minh	Tư vấn khảo sát, thiết kế đi dời tái lập lưới điện	1,923,113	1,923,113	0	0
13	Công ty TNHH TM Xây dựng Điện Trường Thịnh	Tư vấn giám sát thi công đi dời, tái lập lưới điện	1,537,288	1,537,288	0	0

Mục 3. Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 5

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Phải trả	Phải thu
Tổng số						
1	Công ty TNHH xây dựng đường điện Liên Tỉnh	Xây lắp	1,219,217,000	1,218,942,000	276,000	0
2	UBND thị trấn Củ Chi	Quản lý dự án	12,759,000	12,759,000	0	0
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Giao thông số 10	Quản lý dự án	19,138,000	19,138,000	0	0
4	Công ty cổ phần xây dựng Sài Gòn E&C	Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	69,489,000	69,489,000	0	0
5	Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng BMC	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	5,924,000	5,924,000	0	0
6	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Ba Lê Bảy	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu xây lắp	4,618,000	4,618,000	0	0
7	Công ty TNHH xây dựng Nhân Trần	Tư vấn giám sát	35,048,000	35,048,000	0	0

Handwritten signature

8	Phòng Quản lý đô thị huyện	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	276,000	0	276,000	0
9	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	6,946,000.00	6,946,000	0	0
Mục 4. Công trình xây dựng Văn phòng Ban điều hành Khu phố 8						
STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Phải trả	Phải thu
Tổng số						
1	Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại dịch vụ Bảo Ngân	Xây lắp	1,007,158,000	1,007,158,000	0	0
2	UBND thị trấn Cù Chi	Quản lý dự án	12,083,000	12,083,000	0	0
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Giao thông số 10	Quản lý dự án	18,124,000	18,124,000	0	0
4	Công ty cổ phần xây dựng Sài Gòn E&C	Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	65,808,000	65,808,000	0	0
5	Công ty TNHH thương mại dịch vụ xây dựng BMC	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	5,610,000	5,610,000	0	0
6	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Ba Lê Bảy	Tư vấn lập HSMĐT và đánh giá HSDT gói thầu xây lắp	4,373,000	4,373,000	0	0
7	Công ty TNHH xây dựng Nhân Trần	Tư vấn giám sát	33,191,000	33,191,000	0	0
8	Phòng Quản lý đô thị huyện	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	262,000	0	262,000	0
9	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	6,570,000	6,570,000	0	0